TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2018/QĐST-HNGĐ	*V, ngày 14 tháng 3 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2018/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đinh Thị B – Sinh năm: 1987;

Nơi ĐKHKTT (Cư trú): Thôn R, xã V1, huyện Nh, tỉnh Ninh B.

- Bị đơn: Anh Bùi Phú A – Sinh năm: 1986;

Nơi ĐKHKTT (Cư trú): Đội 4, thôn H, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 03 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị B và anh Bùi Phú A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị B và anh Bùi Phú A thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Giao cháu Bùi Gia C – Sinh ngày: 14-01-2013 cho chị B và giao cháu Bùi Huy D – Sinh ngày: 02-6-2014 cho anh A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu C và cháu D đủ tuổi trưởng thành, có khả năng lao động tự lập được.

Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

Chị Đinh Thị B và anh Bùi Phú A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, nhưng không được làm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

* Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị B tự nguyện nộp toàn bộ án phí là 150.000 đ (Chị B tự nguyện nộp cả phần án phí cho anh A).

Số tiền 300.000 đồng chị B đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số BB/2012/09761 ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Nam Định được đối trừ. Như vậy, B đã nộp đủ án phí và được trả lại 150.000 đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các được sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện V;
- CCTHADS huyện V;
- UBND xã L;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Tiến Dũng